

Phúc và Lê Thị Hồng Trâm, Nguyễn Thị Thu Hà thay đổi lời khai khi đang vận chuyển thuốc nổ từ nhà Trâm nhưng Trâm và Hà không biết là thuốc nổ để kết luận Trâm và Hà không phạm tội mua bán trái phép vật liệu nổ là không đúng.

Còn đối với Nguyễn Văn Sơn: tại biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tại cơ quan điều tra và tại biên bản giao nhận cáo trạng Nguyễn Văn Sơn và Phạm Văn Phúc đều khai rằng Phúc nhờ Sơn chở Phúc đi mua thuốc nổ để đánh giêng. Sơn đã chở Phúc đến nhà Trâm mua 2kg thuốc nổ. Trâm đã nhờ Hà xuống bếp lấy hộ thuốc nổ đưa cho Phúc, Phúc trả cho Trâm 160.000 đồng, trên đường về thì bị bắt. Nếu căn cứ vào các chứng cứ này mới đủ kết luận Phúc mua thuốc nổ nhằm mục đích để đánh giêng nhưng chưa sử dụng, trên đường vận chuyển thì bị bắt và như vậy hành vi này của Phạm Văn Phúc là hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ, còn Nguyễn Văn Sơn là đồng phạm giúp Phúc vận chuyển trái phép vật liệu nổ chứ không phạm tội mua bán trái phép vật liệu nổ" như Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án.

Với các lý do nêu trên, ngày 1/9/2005, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 232/HSPT ngày 26/11/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để Tòa hình sự, Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự phúc thẩm nêu trên... để Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm lại kết án Lê Thị Hồng Trâm, Nguyễn Thị Thu Hà về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa để xác định đúng tội danh đối với Nguyễn Văn Sơn và Phạm Văn Phúc.

Trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm cần xử lý nghiêm minh những kẻ phạm tội nhưng cần phải xử lý đúng người đúng tội, không bỏ lọt tội phạm và không làm oan người ngay. Có như vậy mới bảo đảm nguyên tắc pháp chế XHCN đảm bảo sự công bằng, vô tư, khách quan và thận trọng trong tố tụng hình sự ■

Kim Ngân

Xây dựng PHÁP LUẬT

Hai vấn đề SỬA ĐỔI, BỔ

ĐÒI HỎI CỦA THỰC TẾ

Hội nhập kinh tế quốc tế, gia nhập tổ chức thương mại thế giới là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Để tạo thuận lợi hơn cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế nói chung, đàm phán gia nhập WTO nói riêng, thể hiện quyết tâm của Việt Nam trong việc sớm gia nhập WTO, ngày 02 tháng 3 năm 2005, Chính phủ đã thông qua chủ trương đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh trong năm 2005 phục vụ đàm phán, gia nhập WTO. Để thực hiện chủ trương này, ngày 04 tháng 4 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị số 8/2005/CT-TTg trong đó chỉ rõ: "Đối với... Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật khiếu nại, tố cáo... Thanh tra Chính phủ tổ chức ngay việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, bảo đảm sự thống nhất với các cam kết khi gia nhập WTO trình Chính phủ xem xét trong tháng 7 năm 2005 để Chính phủ trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 8 của Quốc hội".

Vấn đề giải quyết khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu kiện hành chính luôn được Nhà nước Việt Nam quan tâm. Pháp luật khiếu nại, tố cáo đã được nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số lần, nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác này. Luật khiếu nại, tố cáo năm 1998 đã được sửa đổi, bổ sung. Mới đây nhất Nghị định số 53 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật khiếu nại, tố cáo (đã được sửa đổi) cũng được ban hành. Như vậy theo chúng tôi cần xác định rằng về cơ bản trong thời gian trước mắt cơ chế giải quyết khiếu kiện hành chính sẽ chưa thể có những thay đổi có tính chất căn bản mà việc sửa đổi này chủ yếu là đáp ứng nhu cầu đàm phán, gia nhập WTO. Mặc dù vậy cũng cần căn cứ vào tình hình thực tiễn của công tác giải quyết khiếu kiện hành chính hiện nay để quy định cho phù hợp. Trên tinh thần đó việc sửa đổi luật khiếu nại, tố cáo lần này cần đạt được hai yêu cầu sau đây:

Một là, điều chỉnh cơ chế giải quyết khiếu kiện hành chính hiện hành của nước ta để phù hợp với yêu cầu của WTO trong lĩnh vực khiếu kiện hành chính đặc biệt là trong lĩnh vực thương mại;

Hai là, việc điều chỉnh nói trên không làm thay đổi hoặc xáo trộn cơ chế hiện hành.

Như vậy điều quan trọng là phải nghiên cứu những yêu cầu của WTO trong lĩnh vực khiếu kiện hành chính từ đó điều chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành đồng thời đánh giá những hệ quả của sự điều chỉnh này đối với cơ chế hiện hành.

Theo chúng tôi hiện nay có hai vấn đề khác nhau cơ bản giữa pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo hiện hành của Việt Nam và yêu cầu của WTO cần phải điều chỉnh. Đó là yêu cầu về sự độc lập giữa người giải quyết khiếu nại và người bị khiếu nại. Vấn đề thứ hai quan trọng hơn là quyền được xem xét lại bởi một cơ quan tư pháp đối với quyết định bị khiếu nại đã được cơ quan hành chính ra quyết định cuối cùng. Xin được phân tích từng vấn đề như sau:

VỀ SỰ ĐỘC LẬP CỦA NGƯỜI GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VÀ NGƯỜI BỊ KHIẾU NẠI:

Theo quy định của pháp luật hiện hành, cấp giải quyết khiếu nại lần đầu chính là cơ quan đã có quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính khiếu nại. Như vậy rõ ràng không bảo đảm sự độc lập giữa người giải quyết khiếu nại và người bị khiếu nại. Tuy nhiên cũng phải nói thêm rằng tính không phù hợp này chỉ diễn ra ở cấp giải quyết đầu tiên mà theo quy định thi việc giải quyết khiếu nại có thể qua nhiều cấp theo hệ thống thứ bậc hành chính. Như vậy từ cấp giải quyết khiếu nại tiếp theo thi yêu cầu trên là được đáp ứng bởi vì theo cách hiểu thông thường thi "độc lập với người bị khiếu nại" được hiểu là người giải quyết không tham gia vào quá trình ban hành quyết định bị khiếu nại. Mặc dù có mối quan hệ nhất định giữa cơ quan hành chính cấp trên và cơ quan hành chính cấp dưới nhưng rõ ràng là cơ quan hành chính cấp trên vẫn độc lập vì không tham gia vào quá trình ban hành quyết định hành chính của cấp dưới.

VỀ QUYỀN ĐƯỢC XEM XÉT LẠI BỞI CƠ QUAN TƯ PHÁP: Mặc dù cơ chế của chúng ta hiện nay cho phép công dân

quan trọng cần được SUNG TRONG LUẬT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

- Cơ quan hành chính bị khiếu nại không phải là cơ quan giải quyết khiếu nại, không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại.
- Bổ sung thẩm quyền của Tòa hành chính được xét xử các khiếu kiện trong lĩnh vực thương mại.

Đinh Văn Minh

Phó Viện trưởng Viện Khoa học thanh tra



Ảnh minh họa

có quyền khởi kiện vụ án hành chính tức là có quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền tư pháp xem xét lại quyết định của cơ quan hành chính nhưng có hai yêu cầu sau đây:

Một là người dân phải lựa chọn sau khi được giải quyết lần đầu, hoặc là khởi kiện ra Tòa hoặc khiếu nại lên cấp trên. Nếu đã lựa chọn tiếp tục khiếu nại hành chính thì mất quyền khởi kiện và khi đó cơ quan hành chính sẽ ra quyết định cuối cùng, quyết định này không thể bị xem xét lại bởi cơ quan tư pháp;

Hai là, bản thân Tòa án cũng chỉ có thẩm quyền đối với một số vụ việc chứ không phải tất cả các khiếu kiện hành chính. Như thế có nghĩa là đối với nhiều vụ việc người khiếu nại không có cơ hội được đưa ra Tòa án xét xử.

GIẢI PHÁP

Để xử lý những vấn đề nêu trên theo chúng tôi có một số giải pháp sau:

Một là, điều chỉnh quy định cấp giải quyết lần đầu: hiện nay người có thẩm quyền giải quyết lần đầu chính là người bị khiếu nại. Giai đoạn này vẫn nên giữ nguyên để tạo khả năng cho cơ quan hành chính có cơ hội xem xét lại quyết định của mình cũng như người khiếu nại cần nhắc lại đòi hỏi của mình sau khi được cơ quan ban hành quyết định giải thích. Tuy nhiên không nên quy định đó là một cấp giải quyết như hiện nay mà coi đó là giai đoạn xem xét lại quyết định hành chính khi có khiếu nại. Có thể mừng tượng giai đoạn này diễn ra theo trình tự sau đây:

- Người khiếu nại yêu cầu cơ quan ban hành quyết định hành chính xem xét

lại quyết định vì cho rằng quyết định đó là trái pháp luật gây thiệt hại cho họ;

- Cơ quan hành chính xem xét lại quyết định của mình, đối thoại trực tiếp với người khiếu nại để làm rõ căn cứ khiếu nại và yêu cầu của người khiếu nại;

- Trên cơ sở xem xét nêu trên, cơ quan hành chính sẽ xử lý như sau:

Nếu thấy khiếu nại có căn cứ thì ban hành quyết định hành chính mới, đáp ứng yêu cầu của người khiếu nại;

Nếu thấy đòi hỏi của người khiếu nại là vô lý thì có văn bản trả lời người khiếu nại trong đó nói rõ giữ nguyên quyết định hành chính của mình và hướng dẫn người khiếu nại nếu không đồng ý thì khiếu nại lên cấp trên hoặc khởi kiện ra Tòa án như quy định hiện hành.

Như vậy ở giai đoạn này, cơ quan hành chính bị khiếu nại không phải là cơ quan giải quyết khiếu nại và cũng không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Cơ quan ban hành cấp trên trực tiếp của cơ quan ban hành quyết định "bị khiếu nại mới chính là cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại đó.

Điều này hoàn toàn phù hợp với tính chất của "cấp giải quyết lần đầu" hiện nay và với thực tế đang diễn ra. Mặc dù có sự điều chỉnh như vậy nhưng không hề xáo trộn quy trình giải quyết hiện hành.

Hai là, theo quy định của pháp luật hiện hành thì cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng bao gồm: Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Tổng thanh tra. Vì chỉ cần quy định riêng đối với các khiếu kiện trong lĩnh vực thương mại thì nếu không đồng ý với quyết định cuối cùng nói trên thì công dân, tổ chức có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Và Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính sẽ bổ sung thêm thẩm quyền của Tòa án (tại Điều 11 của Pháp lệnh) là xét xử các khiếu kiện trong lĩnh vực thương mại là đủ. Tất nhiên khái niệm "lĩnh vực thương mại" là khá rộng và sau này cần có văn bản xác định rõ cụ thể đó là những vụ việc nào để Tòa án có cơ sở thụ lý để giải quyết.

Sự điều chỉnh này vừa đáp ứng được yêu cầu của WTO vừa không dẫn đến tình trạng quá tải cho Tòa án. Bởi vì số lượng các quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng hiện nay là rất lớn và Tòa án không đủ khả năng xét xử tất cả các vụ việc đó nếu có khiếu kiện, mà chỉ khoanh lại các vụ việc "liên quan đến lĩnh vực thương mại" là phù hợp ■